

Số: 5628 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 251/TTr-SNN ngày 26/9/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính lĩnh vực thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các tổ chức, cá nhân đã nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị cấp giấy phép cho hoạt động xả nước thải vào nguồn nước (hệ thống công trình thủy lợi) tại Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì việc cấp giấy phép thực hiện theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.

Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh giấy phép xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn thành phố Hà Nội (trừ hệ thống công trình thủy lợi) theo quy định tại Quyết định số 8430/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của Chủ tịch UBND Thành phố.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /k

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: TU, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, các PCVP P.C.Công, P.V.Chiến, Các phòng: TKBT, KT, KSTTHC, TTTH-CB;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC<sub>(Quyển)</sub>

(70)



**Nguyễn Đức Chung**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5528/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN HÀ NỘI**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực: Thủy lợi</b>					
1	Cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	30 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. <i>Trong đó,</i> - Thẩm định tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội: 20 ngày làm việc; - Cấp giấy phép tại UBND Thành phố: 10 ngày làm việc.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội. Địa chỉ: 38 Tô Hiệu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	<i>Phí thẩm định:</i> - Đề án xả nước thải với lưu lượng 10.000-30.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản: 9.000.000 đồng - Đề án xả nước thải có lưu lượng nước xả từ 1.000-3000 m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với hoạt động khác; Đề án xả nước thải có lưu lượng nước xả dưới 3.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với các trạm xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Làng nghề: 7.000.000	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy lợi; - Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội.

				<p>đồng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề án xả nước thải có lưu lượng xả dưới 1.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm đối với hoạt động khác: 5.000.000 đồng.</li> <li>- Đối với đề án xả nước thải với lưu lượng từ 30.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm trở lên đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; từ 3.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm đối với các hoạt động khác thuộc thẩm quyền thẩm định của cơ quan Trung ương</li> </ul>	
2	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	<p>15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> <p><i>Trong đó,</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội: 10 ngày làm việc;</li> <li>- Cấp giấy phép tại UBND Thành phố:</li> </ul>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội.</p> <p>Địa chỉ: 38 Tô Hiệu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội</p>	<p>50% so với cấp mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14;</li> <li>- Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy lợi;</li> <li>- Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;</li> </ul>

		5 ngày làm việc.			Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội.
3	Cấp lại giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	03 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. <i>Trong đó,</i> - Thời gian thẩm định tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 ngày làm việc; - Cấp giấy phép tại UBND Thành phố: 02 ngày làm việc.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội. Địa chỉ: 38 Tô Hiệu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	30 % so với cấp mới	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy lợi; - Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội.
4	Cấp lại giấy phép tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyên nhượng, sáp nhập, chia tách,	03 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. <i>Trong đó,</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội. Địa chỉ: 38 Tô	30 % so với cấp mới	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính

	<p>cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh</p>	<p>- Thẩm định tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 ngày làm việc; - Cấp giấy phép tại UBND Thành phố: 02 ngày làm việc.</p>	<p>Hiệu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội</p>		<p>phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thủy lợi; - Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội.</p>
<p><b>Tổng số: 04 thủ tục hành chính</b></p>					

